

A. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên sáng kiến: Tạo môi trường ngôn ngữ thân thiện giúp trẻ 18–24 tháng phát triển vốn từ

2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Giáo dục/Mầm non

3. Thời gian áp dụng hoặc áp dụng thử của sáng kiến:

Từ ngày 03 tháng 11 năm 2025 đến ngày 05 tháng 05 năm 2026

4. Tác giả:

Họ và tên: Vũ Thị Hoài Thương

Ngày, tháng, năm sinh: 11/8/1989

Chức vụ, đơn vị công tác: Giáo viên

Điện thoại: 0983433812

5. Tỷ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến: 100%

B. PHẦN MỞ ĐẦU

Ngôn ngữ là phương tiện giao tiếp cơ bản và quan trọng nhất của con người, giúp con người bày tỏ nhu cầu, cảm xúc, suy nghĩ và nhận thức thế giới xung quanh. Đối với trẻ mầm non, ngôn ngữ không chỉ đơn thuần là công cụ giao tiếp mà còn là nền tảng cho sự phát triển toàn diện về nhận thức, tình cảm, thẩm mỹ và các kỹ năng xã hội. Vì vậy, việc phát triển ngôn ngữ cho trẻ ngay từ những năm đầu đời có ý nghĩa vô cùng quan trọng.

Đặc biệt, ở độ tuổi 18–24 tháng, trẻ đang bước vào giai đoạn phát triển mạnh mẽ về ngôn ngữ, thường được gọi là giai đoạn “bùng nổ ngôn ngữ”. Trong giai đoạn này, trẻ có khả năng bắt chước rất nhanh lời nói của người lớn, vốn từ tăng lên rõ rệt theo từng ngày, trẻ bắt đầu biết sử dụng từ ngữ để gọi tên sự vật, hiện tượng xung quanh, đồng thời bước đầu biết diễn đạt nhu cầu và cảm xúc của bản thân bằng lời nói. Nếu được sống trong môi trường ngôn ngữ phong phú, thường xuyên được giao tiếp, trò chuyện, trẻ sẽ phát triển khả năng ngôn ngữ một cách tự nhiên, hiệu quả và bền vững.

Tuy nhiên, qua quá trình thực tế chăm sóc và giáo dục trẻ tại lớp nhà trẻ, tôi nhận thấy việc phát triển ngôn ngữ cho trẻ vẫn còn gặp nhiều khó khăn và hạn chế. Nhiều trẻ trong độ tuổi 18–24 tháng còn nói rất ít, vốn từ nghèo nàn, chủ yếu sử dụng từ đơn lẻ hoặc thậm chí chưa nói được rõ ràng. Một số trẻ phát âm chưa chuẩn, còn nói ngọng, nói lắp; khả năng nghe hiểu ngôn ngữ còn hạn chế nên chưa thể thực hiện tốt các yêu cầu đơn giản của cô giáo. Bên cạnh đó, không ít trẻ còn

rụt rè, nhút nhát, thiếu tự tin khi giao tiếp, chưa mạnh dạn tham gia vào các hoạt động tập thể, chưa chủ động trò chuyện với cô và bạn.

Nguyên nhân của thực trạng trên có nhiều yếu tố, trong đó một nguyên nhân quan trọng là môi trường ngôn ngữ xung quanh trẻ chưa thực sự phong phú và thân thiện. Trong lớp học, việc tạo cơ hội cho trẻ được nghe, được nói, được giao tiếp đôi khi chưa được chú trọng đúng mức. Ở gia đình, một số phụ huynh còn bận rộn, ít có thời gian trò chuyện với trẻ hoặc chưa nhận thức đầy đủ về vai trò của việc phát triển ngôn ngữ sớm cho con. Thậm chí, việc cho trẻ tiếp xúc sớm với các thiết bị điện tử như điện thoại, tivi cũng phần nào ảnh hưởng đến khả năng giao tiếp và phát triển ngôn ngữ tự nhiên của trẻ.

Là giáo viên trực tiếp chăm sóc và giảng dạy lứa tuổi 18-24 tháng, tôi luôn trăn trở làm thế nào để giúp trẻ phát triển ngôn ngữ một cách hiệu quả, giúp trẻ mạnh dạn, tự tin hơn trong giao tiếp. Qua quá trình quan sát, tìm hiểu và thực tế giảng dạy, tôi nhận thấy rằng việc xây dựng một môi trường ngôn ngữ thân thiện, gần gũi, phong phú và phù hợp với lứa tuổi chính là yếu tố then chốt giúp trẻ phát triển vốn từ và kỹ năng giao tiếp.

C. PHẦN NỘI DUNG

I. Mô tả giải pháp đã biết

Hiện nay, việc phát triển ngôn ngữ cho trẻ 18–24 tháng tại lớp chủ yếu được thực hiện thông qua các hoạt động quen thuộc như:

+ Hoạt động học có chủ đích: Giáo viên tổ chức các giờ nhận biết tập nói, kể chuyện, đọc thơ theo kế hoạch. Trẻ được nghe cô phát âm mẫu và nhắc lại từ đơn, cụm từ đơn giản.

+ Giao tiếp trong sinh hoạt hàng ngày: Trong các hoạt động như ăn, ngủ, vệ sinh, cô có trò chuyện với trẻ nhưng chủ yếu là chỉ dẫn (ăn đi, ngồi xuống, ngủ nhé...), chưa khai thác sâu để phát triển vốn từ.

+ Sử dụng đồ dùng, tranh ảnh: Tranh ảnh, đồ chơi có sử dụng nhưng còn mang tính minh họa. Chưa tạo được môi trường ngôn ngữ phong phú, liên tục, để trẻ được thường xuyên nghe, nói, quan sát và giao tiếp trong mọi hoạt động hằng ngày.

+ Tổ chức trò chơi: Có tổ chức trò chơi nhưng chủ yếu thiên về vận động, ít chú trọng trò chơi phát triển ngôn ngữ.

+ Môi trường lớp học: Lớp có trang trí bằng tranh ảnh, đồ dùng trực quan và bố trí một số góc chơi phù hợp với lứa tuổi nhằm tạo không gian học tập thân

thiện cho trẻ. Nhưng chưa chú trọng gắn nhãn chữ, từ vựng hoặc tạo môi trường “ngôn ngữ mở” cho trẻ tương tác.

*** Ưu điểm của phương pháp hiện tại**

- + Giáo viên đã quan tâm đến phát triển ngôn ngữ thông qua các hoạt động chính khóa.
- + Trẻ được tiếp xúc với từ ngữ cơ bản, bước đầu hình thành khả năng nghe – hiểu.
- + Nề nếp lớp ổn định, trẻ quen với việc nghe cô hướng dẫn.
- + Một số trẻ đã có thể bắt chước âm thanh, nói từ đơn.

*** Nhược điểm của phương pháp hiện tại**

- + Môi trường ngôn ngữ chưa phong phú: Trẻ chỉ được nghe ngôn ngữ trong thời điểm nhất định, chưa có sự lặp lại thường xuyên trong mọi hoạt động.
- + Thiếu tính tương tác hai chiều: Giáo viên nói nhiều, trẻ nghe và lặp lại, nhưng chưa khuyến khích trẻ chủ động giao tiếp.
- + Phương pháp còn đơn điệu: Chủ yếu là cô nói – trẻ nhắc lại, chưa đa dạng hình thức như trò chơi ngôn ngữ, đóng vai, trải nghiệm thực tế.
- + Chưa cá thể hóa theo từng trẻ: Trẻ 18–24 tháng có sự phát triển không đồng đều, nhưng cách dạy còn chung chung.
- + Đồ dùng chưa khai thác hiệu quả: Tranh ảnh, đồ chơi chưa gắn với từ vựng cụ thể, chưa tạo cơ hội cho trẻ sử dụng ngôn ngữ.

Năm học 2025-2026 tôi được nhà trường phân công phụ trách lớp nhà trẻ 18-24 tháng tuổi. Trước khi thực hiện nghiên cứu biện pháp, tôi tiến hành điều tra, khảo sát tình hình lớp học tôi được phân công và đưa ra được một số thuận lợi và khó khăn như sau:

*** Thuận lợi:**

Trong quá trình triển khai đề tài tại lớp Nhà trẻ E2, tôi nhận thấy có nhiều yếu tố thuận lợi góp phần hỗ trợ tích cực cho việc phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

Trước hết, nhà trường luôn quan tâm, chỉ đạo sát sao và tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác chăm sóc – giáo dục trẻ. Môi trường lớp học được xây dựng theo hướng “lấy trẻ làm trung tâm”, đảm bảo tính an toàn, thẩm mỹ và phù hợp với đặc điểm lứa tuổi. Các góc hoạt động được bố trí khoa học, có nhiều tranh ảnh, học liệu trực quan, đồ dùng – đồ chơi phong phú, đặc biệt là các phương tiện hỗ trợ phát triển ngôn ngữ như tranh truyện, sách tranh, thẻ từ, đồ vật thật... góp phần kích thích sự hứng thú và nhu cầu giao tiếp của trẻ.

Bản thân tôi là giáo viên có trình độ chuyên môn vững vàng, luôn có tinh thần trách nhiệm cao, yêu nghề, mến trẻ. Tôi thường xuyên chủ động nghiên cứu tài liệu, học hỏi kinh nghiệm từ đồng nghiệp, tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với đặc điểm phát triển của trẻ 18–24 tháng tuổi. Đây là yếu tố quan trọng giúp tôi triển khai hiệu quả các hoạt động phát triển ngôn ngữ trong thực tế.

Đa số trẻ trong lớp có sức khỏe tốt, tỷ lệ chuyên cần cao, trẻ đi học đều. Trẻ bước đầu đã làm quen với môi trường tập thể, thích tham gia các hoạt động cùng cô và bạn, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức các hoạt động giao tiếp, tương tác và phát triển ngôn ngữ.

Bên cạnh đó, một bộ phận phụ huynh đã nhận thức được vai trò của việc phát triển ngôn ngữ sớm cho trẻ, có sự quan tâm và phối hợp với giáo viên trong quá trình chăm sóc, giáo dục con tại gia đình. Đây là nền tảng quan trọng giúp việc rèn luyện ngôn ngữ cho trẻ được diễn ra liên tục, đồng bộ giữa nhà trường và gia đình.

*** *Khó khăn:***

Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi, quá trình thực hiện đề tài vẫn còn gặp không ít khó khăn cần khắc phục:

Trẻ ở độ tuổi 18–24 tháng là giai đoạn đầu của quá trình hình thành ngôn ngữ nên khả năng nghe, hiểu và diễn đạt còn nhiều hạn chế. Nhiều trẻ chưa phát âm rõ, vốn từ còn ít, chủ yếu sử dụng từ đơn lẻ; một số trẻ có biểu hiện chậm nói, chưa có nhu cầu giao tiếp bằng lời nói, dẫn đến việc tiếp cận và phát triển ngôn ngữ gặp nhiều trở ngại.

Một số trẻ còn nhút nhát, rụt rè, thiếu tự tin trong giao tiếp; chưa mạnh dạn tham gia các hoạt động tập thể, chưa chủ động tương tác với cô và bạn. Điều này ảnh hưởng trực tiếp đến cơ hội được thực hành và phát triển ngôn ngữ của trẻ.

Môi trường giao tiếp tại gia đình của một số trẻ chưa thực sự phong phú. Một số phụ huynh do bận rộn công việc nên chưa dành nhiều thời gian trò chuyện, tương tác với con; thậm chí có trường hợp cho trẻ tiếp xúc sớm với thiết bị điện tử thay vì giao tiếp trực tiếp. Điều này làm hạn chế khả năng phát triển ngôn ngữ tự nhiên của trẻ.

Ngoài ra, đặc điểm tâm sinh lý của trẻ lứa tuổi này là khả năng chú ý ngắn, dễ bị phân tán, nhanh chán. Vì vậy, việc tổ chức các hoạt động phát triển ngôn ngữ đòi hỏi giáo viên phải thật sự linh hoạt, sáng tạo, biết thay đổi hình thức tổ chức phù hợp, nếu không sẽ khó duy trì hứng thú và đạt hiệu quả cao.

Từ những thuận lợi và khó khăn trên; ngay từ đầu năm học, khi nhận học sinh vào lớp, tôi đã xây dựng trước kế hoạch khảo sát sự phát triển ngôn ngữ của từng trẻ. Kết quả khảo sát đầu năm học của trẻ được thể hiện qua bảng sau:

Bảng khảo sát chi tiết về phát triển ngôn ngữ của trẻ đầu năm học:

STT	Họ và tên trẻ	Vốn từ của trẻ			
		Tốt	Khá	Trung bình	Yếu, kém
1	Nguyễn Gia Huy		x		
2	Nguyễn Thái Dương	x			
3	Bùi Minh Khang	x			
4	Nguyễn Kim Chung		x		
5	Trần Diễm My			x	
6	Nguyễn Vũ Gia Nhi	x			
7	Lê Thành Công		x		
8	Lê Đức Trí				x
9	Phạm Phúc An			x	
10	Nguyễn Vũ Bảo Minh			x	

Từ kết quả khảo sát thực tế tại lớp, tôi nhận thấy việc tạo dựng môi trường ngôn ngữ cho trẻ, đặc biệt ở lứa tuổi nhà trẻ 18–24 tháng mà tôi đang trực tiếp giảng dạy, là một yêu cầu hết sức cần thiết và mang ý nghĩa quan trọng. Đây là giai đoạn đầu đời, khi trẻ bắt đầu làm quen với ngôn ngữ, hình thành khả năng nghe – hiểu và từng bước tích lũy vốn từ. Nếu được sống trong môi trường giao tiếp phong phú, thân thiện, trẻ sẽ có nhiều cơ hội được nghe, được nói, từ đó phát triển ngôn ngữ một cách tự nhiên và hiệu quả. Ngược lại, nếu môi trường ngôn ngữ hạn chế, trẻ sẽ gặp nhiều khó khăn trong giao tiếp cũng như trong quá trình phát triển nhận thức.

Nhận thức rõ điều đó, tôi luôn trăn trở và suy nghĩ: làm thế nào để xây dựng được một môi trường ngôn ngữ thực sự gần gũi, hấp dẫn đối với trẻ? Cần lựa chọn những phương pháp nào để phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của lứa tuổi? Tổ chức các hoạt động ra sao để vừa tạo hứng thú, vừa giúp trẻ tiếp thu ngôn ngữ một cách nhẹ nhàng, tự nhiên mà vẫn đạt hiệu quả cao? Đây chính là những câu hỏi thôi thúc tôi không ngừng tìm tòi, học hỏi và đổi mới trong quá trình giảng dạy.

Thông qua việc nghiên cứu kế hoạch, nhiệm vụ năm học của nhà trường; tìm hiểu nhu cầu thực tiễn của xã hội; tham khảo các tài liệu về chăm sóc – giáo dục trẻ; cùng với quá trình quan sát, trải nghiệm thực tế tại lớp, tôi càng nhận thức sâu sắc hơn về vai trò đặc biệt quan trọng của vốn từ đối với sự phát triển toàn diện của trẻ. Vốn từ không chỉ là phương tiện giúp trẻ giao tiếp, thể hiện nhu cầu, cảm xúc mà còn là nền tảng quan trọng để phát triển tư duy, nhận thức, góp phần hình thành các kỹ năng học tập và giao tiếp trong tương lai.

Xuất phát từ những cơ sở lý luận và thực tiễn nêu trên, tôi đã mạnh dạn lựa chọn và xây dựng đề tài: ***“Tạo môi trường ngôn ngữ thân thiện giúp trẻ 18–24 tháng phát triển vốn từ”***. Thông qua đề tài, tôi mong muốn tìm ra những biện pháp thiết thực, phù hợp và hiệu quả nhằm giúp trẻ được phát triển ngôn ngữ trong một môi trường an toàn, tích cực, giàu tính tương tác; từ đó tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển toàn diện của trẻ ngay từ những năm đầu đời.

II. Nội dung các giải pháp mới; tính mới, tính sáng tạo; hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến

1. Nội dung các giải pháp mới

*** Giải pháp 1: Tạo môi trường ngôn ngữ trong lớp học**

Đối với trẻ 18–24 tháng tuổi, ngôn ngữ phát triển chủ yếu thông qua quá trình nghe, quan sát, bắt chước và trải nghiệm trực tiếp với môi trường xung quanh. Tuy nhiên, ở giai đoạn đầu năm học, tôi nhận thấy nhiều trẻ trong lớp còn hạn chế về vốn từ, khả năng nghe hiểu chưa tốt, trẻ ít giao tiếp, chưa mạnh dạn sử dụng lời nói để thể hiện nhu cầu. Một số trẻ chỉ giao tiếp bằng cử chỉ, nét mặt hoặc nói từ đơn chưa rõ nghĩa.

Môi trường có vai trò rất quan trọng trong việc kích thích trẻ phát triển ngôn ngữ. Vì vậy, tôi chú trọng xây dựng môi trường lớp học thân thiện, gần gũi và giàu tính ngôn ngữ. Qua đó giúp trẻ được tiếp xúc với ngôn ngữ mọi lúc, mọi nơi; tạo cơ hội cho trẻ nghe – hiểu – bắt chước – sử dụng lời nói một cách tự nhiên, góp phần nâng cao hiệu quả phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

Trang trí lớp học theo hướng “mở”, lấy trẻ làm trung tâm và chú trọng phát triển ngôn ngữ. Tôi lựa chọn các hình ảnh sinh động, gần gũi với trẻ như: con vật, đồ dùng, phương tiện giao thông... Các hình ảnh được trình bày rõ ràng, màu sắc đẹp mắt, kích thước phù hợp với tầm nhìn của trẻ và đặc biệt đều được gắn kèm chữ viết đơn giản nhằm giúp trẻ vừa quan sát vừa làm quen với từ ngữ.

Sắp xếp các góc chơi khoa học, thuận tiện cho trẻ hoạt động (góc gia đình, góc học tập, góc vận động...). Mỗi góc chơi đều được chuẩn bị nhiều đồ dùng trực quan, đồ chơi và tranh ảnh phù hợp với chủ đề đang thực hiện.

Không chỉ giới hạn trong các góc chơi, tôi còn tận dụng mọi vị trí trong lớp học để tạo môi trường ngôn ngữ cho trẻ. Qua đó, trẻ được tiếp xúc với ngôn ngữ thường xuyên trong chính các hoạt động sinh hoạt hằng ngày. **Ví dụ:** Ở góc “Bé tập nói”, tôi dán hình ảnh “ô tô”, “quả bóng”, “con mèo”... và thường xuyên chỉ vào tranh, phát âm rõ ràng để trẻ nhắc lại.

Để tạo hứng thú cho trẻ, tôi thường xuyên thay đổi nội dung trang trí và đồ dùng ở các góc chơi theo từng chủ đề. Việc thay đổi môi trường giúp trẻ luôn cảm thấy mới mẻ, hứng thú khám phá và được làm quen với nhiều từ ngữ khác nhau.



Hình ảnh: Các góc chơi

***Hiệu quả của giải pháp:**

- + Trẻ hứng thú hơn khi tham gia các hoạt động trong lớp.
- + Vốn từ của trẻ được mở rộng thông qua tranh ảnh, đồ vật và các góc chơi.
- + Trẻ mạnh dạn hơn trong giao tiếp, biết gọi tên một số sự vật, con vật quen thuộc.

- + Khả năng nghe hiểu và phản xạ ngôn ngữ của trẻ được cải thiện rõ rệt.
- + Môi trường lớp học trở nên sinh động, thân thiện và tạo nhiều cơ hội cho trẻ được nghe – nói thường xuyên.

*** Giải pháp 2: Lồng ghép phát triển ngôn ngữ trong mọi hoạt động**

Đối với trẻ 18–24 tháng tuổi, ngôn ngữ không chỉ được hình thành trong các giờ học có chủ đích mà còn phát triển mạnh mẽ thông qua các tình huống giao tiếp tự nhiên trong suốt quá trình sinh hoạt hằng ngày. Vì vậy, tôi đã chủ động lồng ghép nội dung phát triển ngôn ngữ vào tất cả các hoạt động của trẻ, nhằm tạo môi trường giao tiếp phong phú, liên tục, giúp trẻ “học bằng trải nghiệm”, từ đó phát triển ngôn ngữ một cách tự nhiên, nhẹ nhàng và hiệu quả.

a. Hoạt động học

Trong các giờ học có chủ đích, tôi luôn chú trọng đổi mới hình thức tổ chức nhằm tạo hứng thú, thu hút sự chú ý và kích thích nhu cầu giao tiếp của trẻ. Các hoạt động được thiết kế theo hướng “học mà chơi – chơi mà học”, lấy trẻ làm trung tâm, tăng cường tương tác giữa cô và trẻ.

Hoạt động nhận biết: Đây là một trong những hoạt động quan trọng và có ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển ngôn ngữ của trẻ. Thông qua hoạt động này, trẻ được làm quen với các sự vật, hiện tượng gần gũi trong cuộc sống như con vật, đồ dùng, màu sắc, hình ảnh... giúp trẻ mở rộng vốn hiểu biết và vốn từ.

Ở lứa tuổi 18–24 tháng, bộ máy phát âm của trẻ chưa hoàn chỉnh, trẻ thường nói chưa rõ, nói ngọng, nói lắp hoặc chỉ nói được một từ đơn giản. Vì vậy, trong quá trình tổ chức hoạt động, tôi luôn lựa chọn nội dung phù hợp với khả năng nhận thức và ngôn ngữ của trẻ, đồng thời sử dụng hệ thống câu hỏi ngắn gọn, rõ ràng, dễ hiểu, gần gũi với trải nghiệm thực tế của trẻ.

Bên cạnh đó, tôi thường xuyên kết hợp sử dụng tranh ảnh, đồ dùng trực quan sinh động, kết hợp lời nói chậm rãi, chuẩn mực để trẻ dễ nghe, dễ bắt chước. Tôi khuyến khích trẻ trả lời, gọi tên sự vật, lặp lại từ mới nhiều lần để củng cố trí nhớ và phát âm.

Thông qua sự giao tiếp thường xuyên giữa cô và trẻ trong hoạt động nhận biết, trẻ dần mạnh dạn hơn trong giao tiếp, tích cực tham gia trả lời câu hỏi, biết lắng nghe và phản ứng với lời nói của cô. Điều này không chỉ giúp trẻ phát triển ngôn ngữ một cách tự nhiên mà còn góp phần hình thành ở trẻ sự tự tin, chủ động, linh hoạt trong giao tiếp.



Hình ảnh: Hoạt động nhận biết tập nói quả cam

- Hoạt động làm quen với văn học (đọc thơ, kể chuyện)

Ở lứa tuổi này trẻ rất thích nghe cô đọc thơ, kể chuyện, khi nghe cô đọc thơ hay kể chuyện trẻ thường chú ý lắng nghe cô đọc và đọc theo cô. Vì vậy khi đọc thơ cho trẻ nghe, tôi lựa chọn các câu chuyện ngắn, nội dung đơn giản, gần gũi với cuộc sống hằng ngày của trẻ; kết hợp sử dụng tranh minh họa, đồ vật thật hoặc rối tay để tăng tính trực quan. Trong quá trình kể chuyện, tôi sử dụng giọng kể linh hoạt, biểu cảm, đồng thời đặt các câu hỏi ngắn, dễ hiểu để khuyến khích trẻ trả lời, giúp trẻ luyện tập khả năng nghe – hiểu và diễn đạt.

Ví dụ: Khi cho trẻ làm quen với bài thơ “Chim sâu” ở chủ đề những con vật đáng yêu. Phần cô đọc thơ cho trẻ nghe cô đọc diễn cảm và đọc nhấn mạnh vào các từ “nhỏ nhỏ, xinh xinh”... Cô kết hợp cho trẻ đọc bài thơ cùng cô nhiều lần, trong quá trình trẻ đọc cô chú ý câu từ cho trẻ để sửa sai đặc biệt chú ý những từ khó và những trẻ còn đọc chưa rõ lời. Trong quá trình đàm thoại, cô đặt những câu hỏi ngắn gọn, dễ hiểu, có tính gợi mở, kết hợp với cử chỉ điệu bộ nhằm khuyến khích trẻ nói, trẻ trả lời...

- + Các con vừa đọc bài thơ gì? (Bài thơ chim sâu)
- + Bài thơ nói về con gì? (Con chim)
- + Con chim sống ở đâu? (Sống ở trong rừng)
- + Chim sâu biết làm gì? (Bắt sâu cho lá)

Tổ chức cho trẻ đọc thơ, đồng dao, hát các bài hát thiếu nhi có giai điệu vui tươi, lời ca ngắn gọn, dễ nhớ. Việc lặp đi lặp lại các từ ngữ, âm thanh trong thơ, bài hát không chỉ giúp trẻ mở rộng vốn từ mà còn góp phần rèn luyện khả năng phát âm và cảm nhận nhịp điệu ngôn ngữ.



Hình ảnh: Cô dạy thơ trẻ qua môi hình rối tay

Lồng ghép các trò chơi ngôn ngữ vào hoạt động học như: “Đoán tên đồ vật”, “Bắt chước tiếng kêu con vật”, “Ai nhanh hơn”... nhằm tạo không khí học tập sôi nổi, giúp trẻ tiếp thu kiến thức một cách nhẹ nhàng, tự nhiên.

- Hoạt động âm nhạc:

Âm nhạc như một món ăn tinh thần không thể thiếu hàng ngày đối với trẻ, đặc biệt là lứa tuổi trẻ nhà trẻ. Chính vì vậy thông qua hoạt động âm nhạc tôi cùng chú trọng để làm tăng thêm vốn từ cũng như việc phát âm cho trẻ.

Đối với tiết học âm nhạc trẻ được tiếp xúc nhiều đồ vật (Trống, lắc, phách tre, mô, xác xô... và nhiều chất liệu khác) qua việc tiếp xúc với các dụng cụ âm nhạc, giáo viên cho trẻ kết hợp với gọi tên các dụng cụ, mô phỏng các âm thanh giúp rèn khả năng phát âm, cũng như cảm thụ âm thanh của trẻ được nâng lên.

Qua những giờ học hát, vận động theo nhạc, trẻ đã biết sử dụng ngôn ngữ có mục đích, biết dùng ngôn ngữ và động tác cơ bản để miêu tả những hình ảnh đẹp của bài hát.



Hình ảnh: Hoạt động âm nhạc

VD: Hát và vận động bài " Con voi"

+ Câu đầu tiên: Con vôi con voi

Cái vôi đi trước. (Trẻ đưa tay ra phía trước giả làm vôi con voi)

+ Câu thứ hai: Hai chân trước đi trước

Hai chân sau đi sau (Hai tay chống hông, hai chân nhấc lên nhấc xuống)

+ Câu cuối: Còn cái đuôi đi sau rồi

Tôi xin kể nốt

Câu chuyện con voi: (Một tay chống hông, một tay đưa ra đằng sau vờ làm đuôi).

b. Hoạt động chơi ngoài trời

Hoạt động ngoài trời giúp trẻ 18–24 tháng được vui chơi trong không gian thoáng đãng, gần gũi với thiên nhiên và cảnh vật xung quanh. Qua các tình huống quan sát cây cối, con vật, thời tiết, trẻ được trực tiếp trải nghiệm và khám phá thế giới. Tôi luôn tận dụng cơ hội để gợi mở, đặt câu hỏi ngắn gọn, dễ hiểu nhằm khuyến khích trẻ trả lời và giao tiếp. Đồng thời, cô cung cấp mẫu câu đơn giản để trẻ dễ bắt chước và ghi nhớ. Thông qua đó, trẻ mạnh dạn hơn trong giao tiếp và phát triển vốn từ một cách tự nhiên, hiệu quả.



Hình ảnh: Hoạt động chơi ngoài trời

Ví dụ: Chủ đề “Cây và những bông hoa đẹp”. Cô cho trẻ ra sân quan sát vườn hoa trong sân trường. Cô đặt câu hỏi đàm thoại để giúp trẻ hiểu về một số loại hoa, nhờ đó trẻ được nói, được trả lời, điều đó giúp cho ngôn ngữ của trẻ được phát triển.

- + Đây là hoa gì?
- + Bông hoa có màu gì?
- + Bông hoa có đẹp không?

Tương tự với các chủ đề khác tôi tổ chức cho trẻ hoạt động ngoài trời với nhiều hình thức và nội dung chơi khác nhau để thu hút trẻ tích cực hứng thú tham gia vào hoạt động từ đó tôi có cơ hội để giúp trẻ phát triển ngôn ngữ ở mọi lúc mọi nơi.

c. Hoạt động hàng ngày

Tôi tận dụng mọi thời điểm trong ngày để trò chuyện, giao tiếp và rèn luyện ngôn ngữ cho trẻ:

Trong giờ ăn: sử dụng các câu ngắn, rõ ràng như “Con ăn cơm”, “Ăn ngon không?”, “Uống nước” ... giúp trẻ nghe, hiểu và dần bắt chước.

Trong giờ ngủ: nhẹ nhàng trò chuyện “Ngủ ngoan”, “Nhắm mắt lại”, tạo cảm giác gần gũi, an toàn và giúp trẻ tiếp nhận ngôn ngữ một cách tự nhiên.

Trong các hoạt động vệ sinh, đón – trả trẻ: thường xuyên gọi tên hành động, sự vật, đặt câu hỏi đơn giản để kích thích trẻ giao tiếp.

Việc lặp lại ngôn ngữ trong các tình huống quen thuộc giúp trẻ ghi nhớ sâu và hình thành thói quen sử dụng lời nói trong cuộc sống hằng ngày.



Hình ảnh: Cô trò chuyện với trẻ trong các hoạt động chăm sóc

Hiệu quả của giải pháp

Sau khi áp dụng biện pháp lồng ghép phát triển ngôn ngữ trong mọi hoạt động, tôi nhận thấy khả năng ngôn ngữ của trẻ có nhiều chuyển biến tích cực và rõ rệt. Trẻ được tiếp xúc với ngôn ngữ thường xuyên trong suốt quá trình học tập, vui chơi và sinh hoạt hằng ngày nên vốn từ của trẻ được mở rộng nhanh hơn. Nhiều trẻ đã biết gọi tên các sự vật, con vật, đồ dùng quen thuộc và biết sử dụng những câu ngắn đơn giản để diễn đạt nhu cầu của bản thân.

Thông qua các hoạt động học như nhận biết, đọc thơ, kể chuyện, âm nhạc và trò chơi ngôn ngữ, trẻ hứng thú hơn khi tham gia giao tiếp. Trẻ chú ý lắng nghe cô, mạnh dạn trả lời câu hỏi, biết đọc theo thơ, hát theo bài hát và bắt chước lời nói của cô giáo. Khả năng nghe – hiểu và phản xạ ngôn ngữ của trẻ được nâng lên rõ rệt.

Đặc biệt, việc tận dụng các hoạt động ngoài trời và sinh hoạt hằng ngày để trò chuyện với trẻ đã giúp trẻ hình thành thói quen giao tiếp tự nhiên. Trẻ mạnh dạn hơn khi trao đổi với cô giáo và bạn bè, biết sử dụng lời nói thay cho cử chỉ

hoặc hành động. Một số trẻ trước đây còn nhút nhát, ít nói nay đã tự tin hơn, tích cực tham gia vào các hoạt động của lớp.

Bên cạnh đó, khả năng phát âm của trẻ cũng có nhiều tiến bộ. Trẻ phát âm rõ lời hơn, giảm dần tình trạng nói ngọng, nói chưa tròn tiếng. Không khí lớp học trở nên vui vẻ, gần gũi và sôi nổi hơn; trẻ tích cực tham gia hoạt động, yêu thích đến lớp và mạnh dạn thể hiện bản thân.

Qua đó có thể thấy rằng việc lồng ghép phát triển ngôn ngữ trong mọi hoạt động không chỉ giúp trẻ phát triển vốn từ và kỹ năng giao tiếp mà còn góp phần hình thành sự tự tin, mạnh dạn và tạo nền tảng cho sự phát triển toàn diện của trẻ trong những giai đoạn tiếp theo.

*** Giải pháp 3: Phát triển ngôn ngữ cho trẻ thông qua các trò chơi.**

Đối với trẻ mầm non nói chung và trẻ nhà trẻ nói riêng, ngôn ngữ được phát triển ở mọi lúc, mọi nơi và thông qua tất cả các hoạt động của trẻ. Trò chơi cũng là một hoạt động thu hút trẻ nhiều nhất, thông qua trò chơi, trẻ thể hiện được niềm vui, tự khẳng định mình và thể hiện được tính năng động vốn có của lứa tuổi. Đối với trẻ mầm non, chơi là học và học qua chơi, nếu không chơi trẻ sẽ không thể phát triển được.

Trò chơi không chỉ giúp trẻ lớn lên, học tập và khám phá, mà trò chơi còn gọi cho trẻ trí tò mò, xây dựng niềm tin và sự tự tin cho trẻ, trẻ được thực hành ngôn ngữ, qua vui chơi với trẻ ở nhóm, trẻ mở rộng những kỹ năng về ngôn ngữ, trẻ hoạt bát, năng động, nói năng lưu loát hơn và đương nhiên ngôn ngữ của trẻ được phát triển tốt hơn.

Ví dụ: Trong trò chơi học tập: Con rùa, trẻ vừa chơi, vừa đọc bài thơ con rùa:

“Rì rà rì rà

Đội nhà đi chơi

Tối lặn mặt trời

Úp nhà nằm ngủ”.

Qua trò chơi này, không chỉ giúp trẻ có thêm hiểu biết về con rùa và đọc thuộc bài thơ mà còn giúp ngôn ngữ của trẻ phát triển mạch lạc, rõ ràng, trẻ nói đủ câu, đủ từ, nhờ đó mà ngôn ngữ của trẻ được phát triển tích cực nhất.

Ví dụ: Trò chơi dân gian: Kéo cưa lừa xẻ. Khi chơi trò chơi này, trẻ không chỉ được thư giãn về tinh thần, phát triển tốt về vận động mà ngôn ngữ của trẻ cũng được phát triển tốt nhất.

Ví dụ: Trò chơi: "Bé đi siêu thị". Tôi chuẩn bị một số đồ vật, giỏ xách, giấy màu. Tôi xếp các đồ vật có sẵn thành các dãy song song trong phòng. Tôi cho bé một chiếc giỏ xách làm giỏ mua hàng, cắt những miếng giấy màu và viết số lên cho bé làm tiền mua sắm. Sau đó để bé xách giỏ hàng qua các dãy hàng tôi đã xếp và chọn mua những món hàng tùy thích bỏ vào giỏ, mang ra cửa phòng cho cô giáo tính tiền. Sau khi tính tiền thì cho hàng vào túi để bé mang đi hết như đi siêu thị.

Khi cùng bé chơi trò này, tôi có thể kích thích khả năng ngôn ngữ của trẻ bằng cách đặt cho trẻ một số câu hỏi như "Con muốn mua gì?", "Con có bao nhiêu tiền?", "Con mua cái này để làm gì?",... để khuyến khích trẻ tập nói nhiều hơn. Tôi cũng có thể cho trẻ chơi cùng các bạn khác trong nhóm để trẻ mạnh dạn, cởi mở và tự tin với bạn bè hơn.



Hình ảnh: Trẻ chơi trò chơi “Chi chi chành chành”

Trong quá trình chơi trẻ được thực hiện nhiều lần, nhiều hành động khác nhau, như vậy trẻ cần phải sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp, để tìm tòi, khám phá cách chơi, luật chơi. Thông qua hoạt động chơi trẻ được rèn luyện phát âm, trẻ mạnh dạn hơn, trẻ sử dụng ngôn ngữ mạch lạc hơn và vốn từ của trẻ cũng được tăng lên. Đây là hình thức cho trẻ trải nghiệm những gì mình có sẵn và học tập ở cô và các bạn, trẻ cảm thấy thoải mái và tự tin hơn. Vậy nên khi tổ chức cho trẻ chơi tôi tổ chức một cách linh hoạt, lựa chọn nội dung chơi phù hợp để tài và tôi thấy rằng trò chơi thực sự có hiệu quả trong việc phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

Hiệu quả của giải pháp

Việc phát triển ngôn ngữ cho trẻ thông qua các trò chơi đã mang lại nhiều hiệu quả tích cực và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của trẻ 18–24 tháng tuổi. Trẻ được học trong không khí vui vẻ, tự nhiên nên hứng thú tham gia các hoạt động hơn, không còn cảm giác gò bó hay thụ động khi học.

Thông qua quá trình chơi, trẻ được giao tiếp thường xuyên với cô giáo và bạn bè nên vốn từ được mở rộng rõ rệt. Trẻ biết gọi tên nhiều đồ vật, con vật, hành động quen thuộc và biết sử dụng lời nói để thể hiện nhu cầu, cảm xúc của bản thân. Nhiều trẻ đã mạnh dạn trả lời câu hỏi, biết nói câu ngắn đơn giản và giao tiếp tự nhiên hơn trong các tình huống hằng ngày.

Các trò chơi học tập, trò chơi dân gian và trò chơi đóng vai còn giúp trẻ rèn luyện khả năng nghe – hiểu, phản xạ ngôn ngữ và phát âm. Trẻ biết lắng nghe hướng dẫn, hiểu cách chơi và sử dụng ngôn ngữ để trao đổi trong khi chơi. Khả năng phát âm của trẻ ngày càng rõ ràng hơn, giảm dần tình trạng nói ngọng, nói chưa tròn tiếng.

Bên cạnh đó, trò chơi còn giúp trẻ trở nên tự tin, mạnh dạn và hòa đồng hơn. Những trẻ nhút nhát, ít nói đã tích cực tham gia giao tiếp và chủ động chơi cùng bạn. Không khí lớp học trở nên sôi nổi, gần gũi và thân thiện; trẻ tích cực tham gia các hoạt động và yêu thích đến lớp hơn.

Qua thực tế áp dụng, tôi nhận thấy việc phát triển ngôn ngữ thông qua trò chơi là một hình thức giáo dục nhẹ nhàng nhưng mang lại hiệu quả cao, giúp trẻ phát triển vốn từ, kỹ năng giao tiếp và tạo nền tảng quan trọng cho sự phát triển toàn diện của trẻ trong những giai đoạn tiếp theo.

*** Giải pháp 4: Giáo dục ngôn ngữ cho trẻ ở mọi lúc mọi nơi:**

- Giờ đón trẻ

Giờ đón trẻ là lúc cần tạo không khí vui vẻ, thân thiện, lôi cuốn trẻ đến trường, đến lớp. Giáo viên phải thật gần gũi, ân cần, tích cực trò chuyện với trẻ, bởi thông qua giao tiếp hàng ngày cô mới có thể cung cấp, mở rộng và làm phong phú vốn từ cho trẻ. Trong quá trình trò chuyện, cô cùng trẻ trao đổi về các chủ đề gần gũi như bản thân, gia đình, đồ dùng quen thuộc nhằm khuyến khích, động viên trẻ nói nhiều hơn, từ đó giúp trẻ tự tin giao tiếp, đồng thời phát triển khả năng diễn đạt và rèn luyện kỹ năng phát âm ngày càng rõ ràng hơn.

Ngoài ra trong giờ đón trẻ, trà trẻ tôi luôn nhắc trẻ biết chào ông, bà, bố, mẹ như vậy kích thích trẻ trả lời câu trọn vẹn bên cạnh đó giáo dục trẻ có thói quen lễ phép, biết vâng lời.



Hình ảnh: Cô trò chuyện với trẻ đầu giờ hàng ngày

- Hoạt động theo ý thích

Hoạt động theo ý thích là một trong những hoạt động thu hút trẻ nhiều nhất, tạo cho trẻ tâm thế thoải mái, tự nhiên và hứng thú nhất trong ngày. Thông qua hoạt động này, trẻ được “học mà chơi, chơi mà học”, được lựa chọn đồ chơi, hoạt động theo sở thích cá nhân, từ đó phát huy tính tích cực, chủ động và sự tự tin trong quá trình tham gia.

Trong quá trình tổ chức, giáo viên luôn giữ vai trò đồng hành, thường xuyên tham gia chơi cùng trẻ, gợi mở và hướng dẫn trẻ giao tiếp trong khi chơi. Trẻ được đóng nhiều vai chơi khác nhau như bé em, nấu ăn, bán hàng, chăm sóc đồ vật..., qua đó trẻ có cơ hội sử dụng ngôn ngữ trong các tình huống giả định gần gũi với thực tế. Thông qua việc tương tác liên tục với cô và bạn, trẻ dần hình thành kỹ năng giao tiếp, biết lắng nghe và phản hồi phù hợp trong từng tình huống. Nhờ vậy, ngôn ngữ nói của trẻ được phát triển một cách nhẹ nhàng, hiệu quả và bền vững.

Ví dụ: Ở góc phân vai, trẻ được đóng các vai chơi, được thể hiện vai chơi và được trò chuyện với bạn chơi. Cô có thể đến chơi và trò chuyện cùng trẻ

+ Bác nấu gì cho búp bê ăn? (Nấu cháo!)

+ Bác cho búp bê ăn chưa? (Rồi ạ!)

+ Bác cầm thìa tay nào? (Tay phải)

- Cho búp bê ăn xong phải làm gì? (Lau miệng, uống nước)

Ở góc hoạt động với đồ vật thuộc chủ đề phương tiện giao thông. Cô cho trẻ chơi xếp ô tô, tàu hỏa, trong quá trình trẻ chơi cô đến góc chơi và trò chuyện với trẻ.

+ Con đang xếp gì? (Ô tô)

+ Con xếp ô tô màu gì? (Xanh, đỏ, vàng....)

+ Con xếp ô tô bằng những hình gì? (Hình vuông, hình chữ nhật....)

Qua giờ chơi tôi không những dạy trẻ phát triển ngôn ngữ mà còn dạy trẻ nghe, hiểu giao tiếp cùng nhau và chia sẻ những tình cảm yêu thương, gắn bó của các bạn bè trong lớp.



Hình ảnh 7: Trẻ chơi góc

Hiệu quả của giải pháp

Sau khi áp dụng biện pháp giáo dục ngôn ngữ cho trẻ ở mọi lúc, mọi nơi, tôi nhận thấy khả năng giao tiếp và vốn từ của trẻ có sự tiến bộ rõ rệt. Trẻ được tiếp xúc với ngôn ngữ thường xuyên trong các hoạt động hằng ngày nên mạnh dạn hơn khi giao tiếp với cô giáo, bạn bè và những người xung quanh.

Thông qua giờ đón – trả trẻ, nhiều trẻ đã biết chào hỏi lễ phép, biết trả lời các câu hỏi đơn giản và sử dụng lời nói để thể hiện nhu cầu của bản thân. Trẻ không còn thụ động hay chỉ dùng cử chỉ mà đã biết nói những câu ngắn phù hợp với tình huống giao tiếp hằng ngày.

Trong các hoạt động chơi theo ý thích, trẻ được tham gia các vai chơi khác nhau, được trò chuyện và trao đổi cùng cô và bạn nên vốn từ được mở rộng đáng kể. Trẻ biết gọi tên đồ vật, màu sắc, hành động và sử dụng ngôn ngữ linh hoạt hơn trong khi chơi. Khả năng nghe – hiểu và phản xạ ngôn ngữ của trẻ cũng được nâng cao rõ rệt.

Bên cạnh đó, việc thường xuyên trò chuyện, đặt câu hỏi và khuyến khích trẻ trả lời đã giúp trẻ phát âm rõ ràng hơn, giảm dần tình trạng nói ngọng, nói chưa tròn tiếng. Những trẻ nhút nhát, ít nói cũng dần mạnh dạn, tự tin hơn khi tham gia các hoạt động tập thể.

Ngoài hiệu quả phát triển ngôn ngữ, biện pháp còn giúp trẻ hình thành kỹ năng giao tiếp, biết lắng nghe, chia sẻ và hòa đồng với bạn bè. Không khí lớp học trở nên vui vẻ, gần gũi và thân thiện hơn, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc – giáo dục trẻ một cách toàn diện.

*** Giải pháp 5: Phối hợp với phụ huynh**

Gia đình là môi trường gần gũi và có ảnh hưởng đầu tiên đến sự phát triển của trẻ, đặc biệt là sự phát triển ngôn ngữ trong giai đoạn 18–24 tháng tuổi. Ở độ tuổi này, trẻ học nói chủ yếu thông qua việc nghe, quan sát, bắt chước và giao tiếp với những người thân xung quanh. Vì vậy, để giúp trẻ phát triển vốn từ và kỹ năng giao tiếp một cách hiệu quả, tôi luôn chú trọng xây dựng mối quan hệ phối hợp chặt chẽ giữa giáo viên và phụ huynh nhằm tạo sự thống nhất trong quá trình chăm sóc, giáo dục trẻ.

Trước hết, tôi thường xuyên trao đổi với phụ huynh về tình hình phát triển ngôn ngữ của trẻ thông qua các buổi đón – trả trẻ, họp phụ huynh, nhóm zalo của lớp hoặc trao đổi trực tiếp khi cần thiết. Tôi chia sẻ với phụ huynh về khả năng nghe – hiểu, mức độ phát âm, vốn từ và khả năng giao tiếp của từng trẻ để phụ huynh nắm bắt được sự tiến bộ cũng như những hạn chế của con em mình. Qua đó, phụ huynh có thể phối hợp cùng giáo viên để rèn luyện ngôn ngữ cho trẻ một cách phù hợp và hiệu quả hơn.

Bên cạnh đó, tôi hướng dẫn phụ huynh cách tạo môi trường giao tiếp thân thiện cho trẻ ngay tại gia đình. Tôi khuyến khích phụ huynh dành nhiều thời gian trò chuyện với con trong các hoạt động hằng ngày như: ăn uống, vui chơi, tắm rửa, đi dạo...; thường xuyên gọi tên các đồ vật, con vật, sự việc xung quanh để

giúp trẻ được nghe và làm quen với nhiều từ ngữ mới. Ngoài ra, tôi cũng khuyến khích phụ huynh đọc thơ, kể chuyện, hát cho trẻ nghe và đặt những câu hỏi đơn giản để trẻ trả lời, từ đó giúp trẻ mạnh dạn và tự tin hơn khi giao tiếp.

Trong quá trình trao đổi, tôi luôn nhắc phụ huynh sử dụng ngôn ngữ nhẹ nhàng, chuẩn mực, phát âm rõ ràng và nói chậm rãi để trẻ dễ nghe, dễ hiểu và dễ bắt chước. Đồng thời, tôi tuyên truyền để phụ huynh hiểu được tác động của việc cho trẻ tiếp xúc quá nhiều với điện thoại, tivi hoặc các thiết bị điện tử. Việc hạn chế giao tiếp trực tiếp sẽ ảnh hưởng đến khả năng nghe – nói của trẻ. Vì vậy, phụ huynh cần tăng cường tương tác, chơi cùng con và tạo cho trẻ nhiều cơ hội được giao tiếp trong cuộc sống hằng ngày.

Ngoài ra, tôi cũng thường xuyên ghi nhận và thông báo tới phụ huynh những tiến bộ của trẻ để tạo sự gắn kết và động viên phụ huynh tiếp tục đồng hành cùng giáo viên trong quá trình chăm sóc – giáo dục trẻ. Nhờ có sự phối hợp tích cực giữa gia đình và nhà trường, trẻ được rèn luyện ngôn ngữ thường xuyên, liên tục và đồng bộ hơn.

Qua quá trình thực hiện biện pháp này, tôi nhận thấy trẻ mạnh dạn hơn trong giao tiếp, vốn từ được mở rộng, khả năng nghe – hiểu và diễn đạt bằng lời nói có nhiều tiến bộ rõ rệt. Điều đó góp phần nâng cao chất lượng phát triển ngôn ngữ cho trẻ, đồng thời tạo nền tảng quan trọng giúp trẻ phát triển toàn diện trong những giai đoạn tiếp theo.



Hình ảnh 8: Cô trao đổi với phụ huynh giờ đón, trả trẻ

Hiệu quả của giải pháp

Sau khi thực hiện tốt biện pháp phối hợp với phụ huynh trong việc phát triển ngôn ngữ cho trẻ, tôi nhận thấy trẻ có nhiều chuyển biến tích cực và rõ rệt. Trẻ được rèn luyện ngôn ngữ thường xuyên cả ở lớp và tại gia đình nên vốn từ được mở rộng nhanh hơn, khả năng nghe – hiểu và phản xạ ngôn ngữ cũng được nâng cao.

Thông qua việc phụ huynh thường xuyên trò chuyện, đọc thơ, kể chuyện và chơi cùng con tại nhà, trẻ trở nên mạnh dạn, tự tin hơn khi giao tiếp. Nhiều trẻ đã biết sử dụng lời nói để diễn đạt nhu cầu, cảm xúc của bản thân thay vì chỉ dùng cử chỉ hoặc hành động. Khả năng phát âm của trẻ cũng tiến bộ rõ rệt, trẻ nói rõ lời hơn và biết sử dụng các câu ngắn phù hợp trong giao tiếp hằng ngày.

Bên cạnh đó, nhận thức của phụ huynh về vai trò của môi trường ngôn ngữ đối với sự phát triển của trẻ được nâng lên rõ rệt. Phụ huynh tích cực phối hợp với giáo viên, quan tâm nhiều hơn đến việc tạo môi trường giao tiếp thân thiện cho con tại gia đình và hạn chế cho trẻ sử dụng các thiết bị điện tử trong thời gian dài.

Sự phối hợp chặt chẽ giữa gia đình và nhà trường đã tạo nên môi trường giáo dục thống nhất, giúp trẻ được thực hành giao tiếp thường xuyên, liên tục và đồng bộ hơn. Không chỉ hỗ trợ phát triển ngôn ngữ, biện pháp còn giúp trẻ hình thành sự tự tin, mạnh dạn và kỹ năng giao tiếp với mọi người xung quanh.

Qua quá trình áp dụng, tôi nhận thấy đây là một giải pháp mang lại hiệu quả thiết thực, góp phần nâng cao chất lượng phát triển ngôn ngữ cho trẻ 18–24 tháng tuổi và tạo nền tảng quan trọng cho sự phát triển toàn diện của trẻ trong những giai đoạn tiếp theo.

*** Giải pháp 6: Đánh giá thường xuyên và điều chỉnh phương pháp**

Trong quá trình phát triển ngôn ngữ cho trẻ, việc đánh giá thường xuyên và điều chỉnh phương pháp giáo dục là yếu tố quan trọng, giúp đảm bảo các biện pháp được thực hiện phù hợp với đặc điểm, khả năng và mức độ phát triển của từng trẻ. Nhận thức được điều đó, tôi luôn chú trọng thực hiện công tác đánh giá một cách liên tục, có hệ thống, từ đó kịp thời điều chỉnh phương pháp nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục.

Trước hết, tôi tiến hành theo dõi sự tiến bộ của từng trẻ một cách thường xuyên, liên tục thông qua các hoạt động hằng ngày như: học tập, vui chơi, sinh hoạt. Tôi chú ý quan sát các biểu hiện về ngôn ngữ như: vốn từ, khả năng nghe hiểu, mức độ phát âm, khả năng diễn đạt và sự mạnh dạn trong giao tiếp. Việc

theo dõi sát sao giúp tôi nắm bắt được sự thay đổi, tiến bộ cũng như những khó khăn của từng trẻ trong quá trình phát triển ngôn ngữ.

Bên cạnh đó, tôi thực hiện ghi chép đầy đủ, cụ thể và khoa học vào sổ theo dõi cá nhân của trẻ. Các nội dung được ghi chép rõ ràng, có minh chứng cụ thể, giúp tôi dễ dàng so sánh, đối chiếu kết quả trước và sau khi áp dụng các biện pháp. Thông qua việc so sánh này, tôi có thể đánh giá chính xác mức độ tiến bộ của từng trẻ cũng như hiệu quả chung của các biện pháp đã triển khai.

Trên cơ sở kết quả theo dõi và đánh giá, tôi tiến hành điều chỉnh phương pháp giáo dục một cách linh hoạt, phù hợp với từng đối tượng trẻ. Đối với những trẻ tiếp thu nhanh, tôi tăng cường các hoạt động mở rộng vốn từ và luyện nói câu ngắn; đối với những trẻ chậm nói hoặc nhút nhát, tôi chú trọng nhiều hơn đến việc tạo cơ hội giao tiếp, khích lệ, động viên và rèn luyện phát âm. Việc cá thể hóa phương pháp giúp mỗi trẻ đều được phát triển theo khả năng riêng, không bị áp lực và đạt hiệu quả tốt nhất.

Nhờ thực hiện tốt việc đánh giá thường xuyên và điều chỉnh kịp thời phương pháp giáo dục, quá trình phát triển ngôn ngữ của trẻ trong lớp đã đạt được những kết quả rõ rệt. Trẻ có sự tiến bộ từng ngày, khả năng giao tiếp được cải thiện, vốn từ được mở rộng, sự tự tin khi sử dụng lời nói ngày càng tăng. Đồng thời, các biện pháp giáo dục cũng trở nên phù hợp hơn, mang lại hiệu quả thiết thực và bền vững.

Hiệu quả của giải pháp

Sau khi thực hiện thường xuyên việc đánh giá và điều chỉnh phương pháp giáo dục, chất lượng phát triển ngôn ngữ của trẻ đã có nhiều chuyển biến tích cực. Giáo viên nắm bắt được khả năng giao tiếp, mức độ phát triển ngôn ngữ và đặc điểm riêng của từng trẻ để có biện pháp hỗ trợ phù hợp, kịp thời.

Thông qua quá trình theo dõi, quan sát hằng ngày, trẻ có nhiều tiến bộ về khả năng nghe – hiểu, phát âm và sử dụng lời nói trong giao tiếp. Vốn từ của trẻ được mở rộng rõ rệt, trẻ mạnh dạn hơn khi trả lời câu hỏi, biết sử dụng lời nói để thể hiện nhu cầu và cảm xúc của bản thân. Những trẻ chậm nói hoặc nhút nhát cũng dần tự tin hơn khi tham gia các hoạt động cùng cô và bạn.

Việc điều chỉnh phương pháp linh hoạt theo khả năng của từng trẻ giúp các hoạt động giáo dục trở nên phù hợp và hiệu quả hơn. Trẻ được học tập trong môi trường nhẹ nhàng, thoải mái, không bị áp lực nên tích cực tham gia giao tiếp và hứng thú hơn trong các hoạt động phát triển ngôn ngữ.

Bên cạnh đó, giải pháp còn giúp giáo viên nâng cao kỹ năng quan sát, đánh giá và xây dựng kế hoạch giáo dục sát với thực tế của lớp. Các biện pháp giáo dục

được điều chỉnh kịp thời nên mang lại hiệu quả thiết thực, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc – giáo dục trẻ.

Qua quá trình áp dụng, tôi nhận thấy việc đánh giá thường xuyên và điều chỉnh phương pháp là giải pháp quan trọng giúp trẻ phát triển ngôn ngữ một cách tự nhiên, bền vững và tạo nền tảng tốt cho sự phát triển toàn diện của trẻ trong những giai đoạn tiếp theo.

*** Ưu điểm của các giải pháp:**

- + Các giải pháp được triển khai đồng bộ, hỗ trợ lẫn nhau trong phát triển ngôn ngữ cho trẻ.
- + Bám sát tâm sinh lý lứa tuổi 18–24 tháng, giúp trẻ tiếp thu tự nhiên, không áp lực.
- + Trẻ được tiếp xúc ngôn ngữ thường xuyên ở nhiều hoạt động khác nhau.
- + Trẻ chủ động nói, mạnh dạn hơn và hứng thú trong giao tiếp.
- + Tạo sự thống nhất giáo dục giữa gia đình và nhà trường.
- + Giáo viên rèn kỹ năng quan sát, đánh giá và điều chỉnh phương pháp linh hoạt.

*** Nhược điểm của các giải pháp:**

- + Giáo viên mất nhiều thời gian cho chuẩn bị, quan sát và đánh giá trẻ.
- + Hiệu quả giáo dục chưa đồng đều do sự phối hợp phụ huynh khác nhau.
- + Khó theo sát và hỗ trợ từng trẻ trong điều kiện lớp đông.
- + Thiếu đồ dùng, học liệu ảnh hưởng đến chất lượng hoạt động.
- + Trẻ phát triển ngôn ngữ không đồng đều nên kết quả chưa thống nhất.

2. Tính mới, tính sáng tạo của các giải pháp mới

Biện pháp tạo môi trường ngôn ngữ thân thiện cho trẻ 18–24 tháng có nhiều điểm mới và sáng tạo so với phương pháp cũ trước đây. Nếu như trước kia việc phát triển ngôn ngữ chủ yếu chỉ được thực hiện trong giờ học thì nay ngôn ngữ được lồng ghép trong mọi hoạt động hằng ngày của trẻ. Giáo viên đã tạo môi trường giao tiếp gần gũi, thân thiện giúp trẻ được nghe, nói và tương tác thường xuyên. Các hoạt động được tổ chức theo hướng “học bằng chơi, chơi mà học”, giúp trẻ tiếp thu ngôn ngữ tự nhiên, không gò bó. Bên cạnh đó, giáo viên chú trọng tăng cường giao tiếp hai chiều giữa cô và trẻ thay vì chỉ yêu cầu trẻ nghe và nhắc lại như trước. Trẻ được tạo nhiều cơ hội để bày tỏ nhu cầu, cảm xúc và suy nghĩ bằng lời nói. Ngoài ra, giáo viên còn linh hoạt sử dụng tranh ảnh, đồ dùng trực

quan, thơ ca, truyện kể và trò chơi ngôn ngữ để mở rộng vốn từ cho trẻ. Điểm mới của biện pháp còn thể hiện ở việc quan tâm đến từng cá nhân trẻ, đặc biệt là trẻ nhút nhát hoặc chậm nói để có hình thức hỗ trợ phù hợp. Đồng thời, giáo viên tăng cường phối hợp với phụ huynh nhằm tạo môi trường phát triển ngôn ngữ thống nhất giữa gia đình và nhà trường. Nhờ đó, trẻ mạnh dạn giao tiếp hơn, vốn từ tăng rõ rệt và hiệu quả phát triển ngôn ngữ được nâng cao hơn so với phương pháp cũ.

3. Khả năng nhân rộng của sáng kiến

Các giải pháp tạo môi trường ngôn ngữ thân thiện giúp trẻ 18–24 tháng phát triển vốn từ có tính thực tiễn cao và hoàn toàn có khả năng nhân rộng trong các cơ sở giáo dục mầm non. Những biện pháp này phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của trẻ nhà trẻ, dễ thực hiện và không đòi hỏi nhiều kinh phí hay trang thiết bị hiện đại. Giáo viên có thể linh hoạt áp dụng trong mọi hoạt động hằng ngày như học tập, vui chơi, ăn ngủ, vệ sinh và hoạt động ngoài trời. Nội dung các giải pháp gần gũi, dễ tổ chức, phù hợp với điều kiện thực tế của các trường mầm non ở cả khu vực thành thị và nông thôn. Bên cạnh đó, việc tăng cường giao tiếp giữa cô và trẻ, phối hợp với phụ huynh và tạo môi trường ngôn ngữ thân thiện là những biện pháp mang tính phổ biến, có thể áp dụng ở mọi lớp nhà trẻ. Các giải pháp còn góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ và hỗ trợ hiệu quả cho trẻ chậm nói, trẻ nhút nhát trong giao tiếp. Qua thực tế áp dụng cho thấy trẻ hứng thú tham gia hoạt động, mạnh dạn giao tiếp và vốn từ tăng lên rõ rệt. Vì vậy, các giải pháp không chỉ phù hợp áp dụng trong phạm vi lớp học, nhà trường mà còn có thể triển khai rộng rãi tại các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn địa phương, toàn tỉnh và trên phạm vi cả nước nhằm nâng cao chất lượng phát triển ngôn ngữ cho trẻ nhà trẻ.

4. Hiệu quả áp dụng, lợi ích thu được từ sáng kiến

4.1. Hiệu quả về mặt khoa học:

Sáng kiến “Tạo môi trường ngôn ngữ thân thiện giúp trẻ 18–24 tháng phát triển vốn từ” có hiệu quả rõ rệt về mặt khoa học trong lĩnh vực giáo dục mầm non, đặc biệt là phát triển ngôn ngữ cho trẻ nhà trẻ. Các giải pháp của sáng kiến được xây dựng dựa trên đặc điểm tâm sinh lý và khả năng nhận thức của trẻ 18–24 tháng, bảo đảm tính phù hợp và tính thực tiễn cao. Sáng kiến đã góp phần đổi mới phương pháp giáo dục theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, tăng cường trải nghiệm và giao tiếp tự nhiên cho trẻ. Việc lồng ghép phát triển ngôn ngữ trong mọi hoạt động giúp trẻ được tiếp xúc với ngôn ngữ thường xuyên, từ đó nâng cao khả năng nghe, hiểu và sử dụng vốn từ hiệu quả hơn. Đồng thời, sáng kiến còn khẳng định vai trò của môi trường giao tiếp và sự phối hợp giữa gia đình với nhà trường trong

quá trình phát triển ngôn ngữ cho trẻ nhỏ. Kết quả thực hiện cho thấy trẻ mạnh dạn giao tiếp hơn, phát âm rõ hơn và vốn từ tăng lên rõ rệt, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ trong trường mầm non.

4.2. Hiệu quả về mặt kinh tế:

Trong quá trình thực hiện biện pháp, tôi đã tích cực tuyên truyền, vận động phụ huynh cùng tham gia hỗ trợ nguyên vật liệu phục vụ cho hoạt động chăm sóc – giáo dục trẻ. Nhờ sự đồng thuận và ủng hộ nhiệt tình từ phía gia đình, nhiều nguyên vật liệu sẵn có trong tự nhiên như: lá cây, vỏ hộp, chai nhựa, bìa carton... cùng các đồ dùng đã qua sử dụng trong sinh hoạt hằng ngày được tận dụng để làm đồ chơi, đồ dùng học tập và trang trí lớp học.

Việc tận dụng các nguyên vật liệu tái chế không chỉ giúp tiết kiệm chi phí mà còn góp phần giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho trẻ ngay từ sớm. Tổng giá trị các nguyên vật liệu và đồ dùng được phụ huynh hỗ trợ ước tính khoảng 2.000.000 đồng, qua đó giảm đáng kể kinh phí đầu tư của nhà trường nhưng vẫn đảm bảo môi trường học tập phong phú, sinh động, phù hợp với trẻ.

4.3. Hiệu quả về mặt xã hội:

Sau một thời gian áp dụng các biện pháp xây dựng môi trường ngôn ngữ thân thiện nhằm phát triển vốn từ cho trẻ 18-24 tháng trong quá trình chăm sóc – giáo dục tại lớp, đồng thời phối hợp chặt chẽ với phụ huynh trong việc tạo cơ hội giao tiếp cho trẻ tại gia đình, tôi nhận thấy những chuyển biến tích cực, rõ rệt và mang tính bền vững như sau:

*** Đối với trẻ:**

Việc được tiếp xúc thường xuyên với môi trường ngôn ngữ thân thiện, phong phú đã giúp trẻ phát triển mạnh mẽ về khả năng giao tiếp và vốn từ. Trẻ không chỉ nghe – hiểu tốt hơn mà còn từng bước hình thành khả năng sử dụng ngôn ngữ để diễn đạt nhu cầu, cảm xúc của bản thân.

- Về kiến thức:

+ Trẻ đã nhận biết và gọi tên được nhiều sự vật, hiện tượng quen thuộc trong cuộc sống hằng ngày như: đồ dùng cá nhân, đồ chơi, con vật, phương tiện giao thông...

+ Trẻ hiểu được các yêu cầu đơn giản của cô và biết phản hồi bằng lời nói hoặc cử chỉ phù hợp. Vốn từ của trẻ được mở rộng rõ rệt cả về số lượng và mức độ sử dụng.

+ Trẻ bước đầu hình thành kỹ năng giao tiếp xã hội cơ bản, biết chào hỏi, cảm ơn, xin phép trong các tình huống đơn giản.

+ Trẻ biết tương tác với bạn bè, biết chia sẻ đồ chơi, tham gia chơi cùng nhóm, giảm tình trạng chơi một mình.

- Về kỹ năng:

+ Trẻ dần hình thành kỹ năng nghe – hiểu và có phản xạ ngôn ngữ tốt hơn trong các tình huống giao tiếp hằng ngày. Trẻ bước đầu biết trả lời các câu hỏi đơn giản, gần gũi như: “Cái gì đây?”, “Con làm gì?”, “Ở đâu?”, “Ai đây?”... Nhiều trẻ đã mạnh dạn hơn trong giao tiếp, biết sử dụng câu ngắn từ 2–3 từ như: “Con uống nước”, “Ô tô chạy”, “Mẹ bế con”, “Con đi chơi”... thể hiện sự tiến bộ rõ rệt trong khả năng diễn đạt ngôn ngữ.

+ Khả năng phát âm của trẻ ngày càng rõ ràng hơn, giảm dần tình trạng nói ngọng, nói lắp so với giai đoạn đầu. Trẻ đã biết chú ý lắng nghe lời cô và bạn, từ đó hình thành khả năng ghi nhớ và bắt chước ngôn ngữ một cách tự nhiên. Đồng thời, thông qua giao tiếp thường xuyên, trẻ phát triển thêm các kỹ năng quan trọng như khả năng tập trung, phản xạ nhanh với lời nói và mạnh dạn hơn khi tham gia tương tác trong nhóm bạn.

+ Bên cạnh đó, trẻ bước đầu hình thành những hành vi xã hội tích cực như biết lắng nghe người khác nói, biết chờ đến lượt khi giao tiếp, và biết đáp lại khi được hỏi. Trẻ cũng dần mạnh dạn hơn trong việc bày tỏ nhu cầu, cảm xúc của mình bằng lời nói, góp phần xây dựng nền tảng giao tiếp tự tin và phù hợp với lứa tuổi.

- Về thái độ:

+ Trẻ trở nên mạnh dạn, tự tin hơn trong giao tiếp với cô và các bạn trong lớp. Trẻ hứng thú và tích cực tham gia vào các hoạt động có sử dụng ngôn ngữ như: trò chuyện, đọc thơ, nghe kể chuyện, hát và chơi các trò chơi ngôn ngữ đơn giản. Qua đó, trẻ dần hình thành sự chủ động trong việc sử dụng lời nói để giao tiếp hằng ngày.

+ Trẻ đã có thói quen chủ động giao tiếp, thích nói, thích hỏi và biết thể hiện nhu cầu, cảm xúc của bản thân bằng lời nói thay vì chỉ dùng cử chỉ hoặc hành động như trước đây. Nhiều trẻ đã biết chia sẻ những điều mình quan sát, trải nghiệm với cô và bạn một cách tự nhiên hơn, thể hiện sự tiến bộ rõ rệt trong thái độ giao tiếp.

+ So với đầu năm học, đa số trẻ trong lớp đã có sự thay đổi tích cực và tiến bộ rõ rệt: từ chỗ còn rụt rè, ít nói, chủ yếu giao tiếp bằng cử chỉ, đến nay

trẻ đã biết nói từ đơn, câu ngắn đơn giản và chủ động trò chuyện trong nhiều tình huống khác nhau. Trẻ cũng thể hiện sự vui vẻ, hào hứng hơn khi được tham gia các hoạt động ngôn ngữ, góp phần tạo nên môi trường học tập tích cực và sinh động trong lớp.

Bảng khảo sát chi tiết về vốn từ của trẻ sau khi áp dụng biện pháp:

STT	Họ và tên trẻ	Vốn từ của trẻ			
		Tốt	Khá	Trung bình	Yếu kém
1	Nguyễn Gia Huy	x			
2	Nguyễn Thái Dương	x			
3	Bùi Minh Khang	x			
4	Nguyễn Kim Chung	x			
5	Trần Diễm My		x		
6	Nguyễn Vũ Gia Nhi	x			
7	Lê Thành Công		x		
8	Lê Đức Trí			x	
9	Phạm Phúc An		x		
10	Nguyễn Vũ Bảo Minh		x		

*** Đối với giáo viên tại lớp:**

Việc triển khai đề tài “Tạo môi trường ngôn ngữ thân thiện giúp phát triển vốn từ cho trẻ 18–24 tháng” đã góp phần nâng cao rõ rệt năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm cũng như sự chủ động, sáng tạo của giáo viên trong quá trình tổ chức các hoạt động giáo dục.

Giáo viên không còn dạy theo lối truyền thụ đơn thuần mà đã biết chủ động xây dựng môi trường ngôn ngữ phong phú, gần gũi, phù hợp với đặc điểm phát triển của trẻ. Thông qua việc bố trí các góc chơi khoa học, tạo học liệu trực quan sinh động, tận dụng hiệu quả các nguyên vật liệu sẵn có, giáo viên đã tạo nên không gian học tập thân thiện, kích thích trẻ giao tiếp và phát triển vốn từ một cách tự nhiên.

Đặc biệt, giáo viên đã linh hoạt lồng ghép nội dung phát triển ngôn ngữ vào mọi thời điểm trong ngày như: đón – trả trẻ, giờ ăn, giờ chơi, hoạt động học, hoạt động ngoài trời... giúp trẻ được tiếp xúc với ngôn ngữ một cách liên tục, không

gò bó. Việc sử dụng ngôn ngữ chuẩn mực, phát âm rõ ràng, kết hợp với cử chỉ, điệu bộ, ánh mắt, nét mặt sinh động đã góp phần thu hút sự chú ý của trẻ, tạo hứng thú và khuyến khích trẻ tích cực tham gia giao tiếp.

Bên cạnh đó, khả năng quan sát, theo dõi và đánh giá sự phát triển ngôn ngữ của từng trẻ cũng được nâng cao. Giáo viên biết phân loại đối tượng, từ đó có những biện pháp hỗ trợ phù hợp, kịp thời đối với từng trẻ, đặc biệt là những trẻ chậm nói hoặc còn hạn chế về ngôn ngữ.

Không chỉ dừng lại ở đó, tinh thần phối hợp, trao đổi, học hỏi kinh nghiệm giữa giáo viên trong lớp ngày càng được tăng cường. Sự thống nhất trong phương pháp tổ chức và giáo dục đã góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc – giáo dục trẻ một cách toàn diện, hiệu quả và bền vững.

*** Đối với phụ huynh:**

Thông qua quá trình triển khai đề tài, nhận thức của phụ huynh về vai trò của môi trường ngôn ngữ đối với sự phát triển của trẻ được nâng cao một cách rõ rệt và sâu sắc. Phụ huynh hiểu rằng, việc thường xuyên trò chuyện, lắng nghe và tương tác với trẻ chính là yếu tố quan trọng giúp trẻ phát triển vốn từ và khả năng giao tiếp ngay từ những năm đầu đời.

Từ đó, phụ huynh đã có sự thay đổi tích cực trong cách chăm sóc và giáo dục con tại gia đình. Nhiều phụ huynh chủ động dành thời gian trò chuyện với con nhiều hơn, gọi tên các sự vật xung quanh, đọc sách, kể chuyện cho trẻ nghe, đồng thời hạn chế cho trẻ tiếp xúc với các thiết bị điện tử không cần thiết. Những hoạt động tưởng chừng đơn giản nhưng lại mang lại hiệu quả rõ rệt trong việc phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

Bên cạnh đó, phụ huynh ngày càng tích cực phối hợp với giáo viên thông qua nhiều hình thức như: trao đổi trực tiếp khi đón – trả trẻ, liên hệ qua điện thoại, zalo... để nắm bắt tình hình học tập, sự tiến bộ của con. Nhiều phụ huynh còn chủ động chia sẻ hình ảnh, video về quá trình trẻ giao tiếp, nói chuyện tại nhà, từ đó tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên theo dõi và có biện pháp hỗ trợ phù hợp.

Sự gắn kết giữa gia đình và nhà trường ngày càng chặt chẽ, tạo nên một môi trường giáo dục thống nhất, liên tục và đồng bộ. Đây chính là yếu tố quan trọng giúp trẻ phát triển ngôn ngữ một cách tự nhiên, hiệu quả và bền vững.

D. PHẦN KẾT LUẬN

Sáng kiến “Tạo môi trường ngôn ngữ thân thiện giúp trẻ 18–24 tháng phát triển vốn từ” có vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng phát triển ngôn ngữ

ngữ cho trẻ nhà trẻ. Sáng kiến giúp trẻ được giao tiếp thường xuyên trong môi trường gần gũi, thân thiện, từ đó mạnh dạn hơn trong giao tiếp, tăng vốn từ và phát triển khả năng nghe – hiểu – diễn đạt. Việc áp dụng các giải pháp phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của trẻ đã góp phần đổi mới phương pháp giáo dục theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, tạo hứng thú cho trẻ trong mọi hoạt động. Sáng kiến không chỉ hỗ trợ trẻ phát triển ngôn ngữ mà còn góp phần phát triển kỹ năng giao tiếp, sự tự tin và khả năng hòa nhập của trẻ ngay từ những năm đầu đời. Đồng thời, sáng kiến còn tăng cường sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.

Qua quá trình áp dụng sáng kiến, bản thân tôi nhận thấy giáo viên cần kiên trì, gần gũi và thường xuyên trò chuyện với trẻ trong mọi hoạt động hằng ngày. Muốn phát triển ngôn ngữ cho trẻ hiệu quả, giáo viên phải tạo được môi trường giao tiếp thân thiện, thoải mái để trẻ mạnh dạn nói và bày tỏ nhu cầu của mình. Bên cạnh đó, việc sử dụng linh hoạt trò chơi, tranh ảnh, thơ ca, truyện kể và các hoạt động trải nghiệm sẽ giúp trẻ hứng thú hơn trong giao tiếp. Giáo viên cũng cần quan tâm đến từng cá nhân trẻ, đặc biệt là trẻ nhút nhát, chậm nói để có biện pháp hỗ trợ phù hợp. Ngoài ra, sự phối hợp chặt chẽ giữa phụ huynh và giáo viên là yếu tố quan trọng giúp trẻ được phát triển ngôn ngữ một cách đồng bộ và hiệu quả.

Để sáng kiến được triển khai và áp dụng hiệu quả hơn, tôi đề xuất nhà trường tiếp tục tạo điều kiện cho giáo viên được tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn về phát triển ngôn ngữ cho trẻ nhà trẻ. Cần tăng cường đầu tư đồ dùng, tranh ảnh, học liệu trực quan phù hợp với độ tuổi để hỗ trợ giáo viên tổ chức các hoạt động phát triển ngôn ngữ. Đồng thời, nhà trường cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của phụ huynh về vai trò của giao tiếp đối với sự phát triển của trẻ nhỏ. Ngoài ra, các giải pháp của sáng kiến nên được phổ biến và nhân rộng trong các cơ sở giáo dục mầm non nhằm góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ trên địa bàn.

*** Cam kết không sao chép, vi phạm bản quyền**

Trên đây là sáng kiến ***“Tạo môi trường ngôn ngữ thân thiện giúp phát triển vốn từ cho trẻ 18–24 tháng”*** được tôi nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện dựa trên quá trình trực tiếp giảng dạy tại lớp, thông qua việc quan sát, đánh giá sự phát triển của trẻ, kết hợp với việc tham khảo có chọn lọc các tài liệu chuyên môn và học hỏi kinh nghiệm từ đồng nghiệp. Nội dung sáng kiến hướng tới mục tiêu nâng cao chất lượng phát triển ngôn ngữ cho trẻ, góp phần giúp trẻ phát triển toàn diện về đức, trí, lao, thể, mỹ; đồng thời hỗ trợ nhà trường duy trì, phát huy những

thế mạnh sẵn có và đáp ứng tốt yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non trong giai đoạn hiện nay.

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong Bản mô tả là trung thực, đúng sự thật, không sao chép, vi phạm bản quyền và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

TÁC GIẢ SÁNG KIẾN

Vũ Thị Hoài Thương